

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2019/HSST

Ngày 31-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

Với thành phần Hội đồng đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Tươi

2/ Ông Trần Phi Long

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa có bà: Hoàng Thị Thủy – Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên tòa: ông Trương Vui - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công Khánhi vụ án hình sự thụ lý số 45/2019/TL-HSST ngày 20 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Mai Quốc A, sinh năm: 1990 tại T, Quảng Nam; nơi cư trú: Thôn X, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông: Mai H, sinh năm: 1940 (chết); và bà: Lê Thị M, sinh năm 1942;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 29/01/2019, Mai Quốc A có hành vi đả nhau bị Công an huyện T khởi tố vụ án theo Quyết định khởi tố vụ án số 31/QĐ-CQĐT ngày 19/4/2019 và đang bị tạm giam.

Bị bắt tạm giam trong vụ án khác, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Mai Quốc A:*

Luật sư Lê Văn A1 – Văn phòng luật sư Lê Văn A1 thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng (có mặt)

- *Người bị hại:* Bà Trịnh Thị Kiều H; sinh năm: 1984; địa chỉ: xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Đình Q, sinh năm: 1956; địa chỉ: thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do trước đây Mai Quốc A từng làm lái xe ô tô cho chị Trịnh Thị Kiều H nên A biết rõ nơi cất giấu chìa khóa và giấy tờ xe. Vào khoảng 14 giờ ngày 24/02/2019, lợi dụng sự sơ hở của chị H khi để xe ô tô 16 chỗ hiệu Mercedes BKS 43B-003.85 tại cây xăng dầu Ngọc Khánh thuộc thôn V, xã Đ không có người trông coi nên Mai Quốc A đã lén lút lên xe lấy chìa khóa được để trong hộp đựng tàn thuốc trên xe, bật khóa điện và điều khiển xe chạy về xã Quế Thuận, huyện Quế Sơn bán cho ông Nguyễn Đình Q với giá 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng). Số tiền trên, A dùng để tiêu xài cá nhân. Ngày 11/3/2019, Mai Quốc A đến Công an thị xã Điện Bàn đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản.

Kết luận định giá tài sản số 19/HĐ.ĐG ngày 20/3/2019 của Hội đồng định giá trong TTTHS thị xã Điện Bàn kết luận xe ô tô BKS 43B-003.85 đã qua sử dụng trị giá 28.000.000 đồng (hai mươi tám triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số 41/VKS-HS ngày 19/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn đã truy tố bị cáo Mai Quốc A về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng: khoản 1 điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 điều 51 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Mai Quốc A từ 09 -12 tháng tù.

Bị cáo Mai Quốc A nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy mình sai và rất ân hận về hành vi phạm tội của mình. Mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Luật sư Lê Văn A1 thống nhất về tội danh và khung hình phạt mà đại diện VKS đề nghị. Đối với các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị HĐXX áp dụng thêm Điểm h, i Khoản 1 Điều 51 BLHS để xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Điện Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Vào khoảng 14 giờ ngày 24/02/2019, lợi dụng sự sơ hở của người bị hại, Mai Quốc A đã lén lút lấy chìa khóa trên xe, bật khóa điện và điều khiển xe ô tô 16 chỗ hiệu Mercedes BKS 43B-003.85 của chị Trịnh Thị Kiều H có giá trị 28.000.000đ (hai mươi tám triệu đồng) về bán cho người khác lấy tiền tiêu xài.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời Khánhi của người bị hại, người liên quan, đối chiếu với tang vật vụ án và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Do đó, HĐXX có đầy đủ cơ sở để kết luận bị cáo Mai Quốc A đã phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi vụ án phát hiện bị cáo đã thành khẩn Khánhi báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại do mình gây ra. Sau khi vụ án bị phát hiện, bị cáo đã ra đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. HĐXX sẽ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư Anh cho rằng bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên đề nghị HĐXX áp dụng Điểm i, h Khoản 1 Điều 51 BLHS để xem xét khi lượng hình đối với bị cáo. Tuy nhiên, trước khi phạm tội trong vụ án này, ngày 29/01/2019 bị cáo đã có hành vi đA nhau và đang bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can và tạm giam nên lần phạm tội này không được xem xét là phạm tội lần đầu. Đồng thời, giá trị tài sản bị trộm cắp là 28.000.000đ, so với định lượng của khung hình phạt thì không thuộc trường hợp phạm tội gây thiệt hại không lớn nên HĐXX quyết định không áp dụng Điểm h, i Khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo.

HĐXX xem xét đến nhân thân của bị cáo: trước khi thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này, bị cáo có hành vi vi phạm pháp luật đang bị khởi tố và tạm giam trong vụ án khác. Điều đó thể hiện bị cáo là người liều lĩnh, coi thường pháp luật, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo.

Đối với ông Nguyễn Đình Q, là người mua xe do bị cáo A trộm cắp được nhưng không biết đây là tài sản do bị cáo trộm cắp nên không xem xét xử lý.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 30.000.000đ cho ông Nguyễn Đình Q. Ông Q không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Mai Quốc A** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Mai Quốc A** 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về án phí: Áp dụng điều 135, 136 BLTTHS 2015 và Luật phí, lệ phí.

Bị cáo Mai Quốc A phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền làm đơn kháng cáo gửi lên Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam để xin xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án hình sự gửi đến.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Xuân